

# **SEQAP ONLINE - GIẢI PHÁP MỚI TRONG QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN**

**TRẦN THỊ KIM CHI\***

*Ngày nhận bài: 19/07/2016; ngày sửa chữa: 19/07/2016; ngày duyệt đăng: 19/07/2016.*

**Abstract:** Over its course of implementation, SEQAP has successfully developed SEQAP Online Management System (SOL). This article presents SEQAP's SOL achievements and analyzes some relevant lessons learned. It also affirms the strength of the system and informs MOET so that the Ministry can continue to use SOL effectively for Vietnam education in the future.

**Keywords:** SEQAP Online, program - project management.

**S**EQAP Online (SOL) là hệ thống thông tin quản lý trực tuyến nhằm xây dựng hệ thống thông tin quản lý cho Chương trình Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP) trên phạm vi cả nước đồng thời đáp ứng nhu cầu của cấp quản lý trong giám sát các hoạt động của SEQAP, bao gồm cả nhu cầu thông tin đa dạng về quản lý trường tiểu học nói chung luôn được phát sinh yêu cầu mới từ Bộ GD-ĐT và các Nhà tài trợ cho Việt Nam.

SOL được xây dựng dựa trên công nghệ điện toán đám mây, các ứng dụng Web và hoạt động trên nền mạng Internet trang chủ <http://seqap.edu.vn>. Để đáp ứng nhu cầu quản lý của Chương trình, SOL bao gồm các phân hệ: 1) Phân hệ quản lý phân cấp từ Trung ương đến cấp tỉnh, cấp huyện và cấp trường; 2) Phân hệ quản lý các dữ liệu của trường tiểu học, như: giáo viên, học sinh, cơ sở vật chất nhà trường, kết quả học tập, thực hiện 2 quỹ SEQAP,...; 3) Phân hệ quản lý các gói thầu, các hợp đồng và tiến độ thực hiện SEQAP; 4) Phân hệ quản lý tài chính, tình hình giải ngân kinh phí SEQAP; 5) Phân hệ quản lý các khóa tập

huấn, bồi dưỡng của SEQAP; 6) Phân hệ trao đổi thông tin giữa các cấp của SEQAP.

SOL là công cụ để các cấp quản lý trao đổi thông tin, theo dõi, giám sát, đánh giá tiến độ các hoạt động của Chương trình và có chức năng thực hiện tự động việc thống kê, phân tích, tổng hợp các dữ liệu quản lý của hệ thống. SOL là kênh thông tin chính thức trong hệ thống quản lý SEQAP.

## **1. Kết quả đạt được**

**1.1. Về tính khả thi.** SOL được xây dựng và vận hành trong suốt thời gian triển khai SEQAP, thể hiện rõ tính khả thi về mặt công nghệ, kỹ thuật của hệ thống. Một số điểm nổi bật dưới đây đã được khẳng định qua thực tế:

- Với nền tảng là công nghệ điện toán đám mây và các ứng dụng trên nền Web (Web-base Application), hệ thống đã được triển khai một cách nhanh chóng trên địa bàn cả nước và không gặp bất kỳ trở ngại kỹ thuật nào.

- Hệ thống không cần đến nhân sự có trình độ công nghệ cao; toàn bộ nhân sự từ

\* Điều phối viên SEQAP

cấp cơ sở (nhất là các giáo viên, nhân viên trường tiểu học vùng sâu, vùng xa) đều có thể nhanh chóng tham gia và sử dụng thành thạo SOL. Công tác tập huấn, hướng dẫn sử dụng trực tiếp chỉ thực hiện một lần ở cấp huyện. Phần lớn nhân sự tham gia sử dụng hệ thống đều tự đọc hướng dẫn trên Website của SEQAP, có khả năng tự thực hiện, không cần đến giảng viên. Một phần hỗ trợ kỹ thuật sẽ được thực hiện thông qua Ban quản lý Trung ương và nhà thầu cung ứng dịch vụ cho SEAQAP.

- Hệ thống có thể được mở rộng nhanh chóng từ hơn 300 điểm sử dụng tại các ban quản lý cấp huyện, các sở GD-ĐT và Ban quản lý Trung ương (giai đoạn 1) thành hơn 2000 điểm sử dụng, cho đến 1.628 trường tiểu học tham gia SEQAP (giai đoạn 2) - điều này khẳng định tính khả thi đối với nhu cầu phát triển đại trà.

- Hệ thống không tiêu tốn lượng kinh phí đáng kể, khẳng định tính khả thi về tài chính.

- Hệ thống đáp ứng tất cả các nguyên tắc trong quản lý thông tin, khẳng định hiệu quả thực tế trong công tác quản lý, đáp ứng toàn bộ yêu cầu về thông tin giám sát, đánh giá minh bạch của các nhà tài trợ.

- Hệ thống đã chứng minh tính cấp tiến và khả thi của dịch vụ thuê ngoài về CNTT trong quản lý giáo dục.

**1.2. Về kết quả đầu ra.** Với số liệu thông tin đầy đủ của cả 6 năm học triển khai SEQAP, chi tiết đến từng học sinh, giáo viên, lớp học, phòng học... và các hoạt động của tất cả các trường tham gia Chương trình, SOL đã đặt dấu mốc quan trọng khi lần đầu tiên trong lịch sử quản lý giáo dục, có một hệ thống thông tin quản lý giám sát được quá trình hoạt động của các cơ sở giáo dục, truy nguyên được nguồn gốc thông tin, truy cứu được trách nhiệm của các đối tượng

tham gia và thể hiện được tính hiệu quả của công tác quản lí.

Toàn bộ hoạt động của SEQAP đã được hệ thống thể hiện thông qua các chức năng quản lí và báo cáo của phần mềm. Như vậy, thêm một khảng định mang tính tiên phong của phần mềm SOL, khi lần đầu tiên có một công cụ đồng nhất hỗ trợ tất cả các hoạt động của một dự án giáo dục. Mặc dù, một số dữ liệu của các hoạt động không được phản ánh đầy đủ trong hệ thống, nhưng nhà quản lí hoàn toàn có thể truy cứu được trách nhiệm thuộc về đối tượng nào và nguyên nhân vì sao.

Hệ thống báo cáo trong SOL đa dạng, gồm báo cáo tĩnh, báo cáo động,... và cả những lựa chọn đa nhiệm, dễ dàng cung cấp thông tin cho nhà quản lí. Các cấp quản lí SEQAP, Bộ GD-ĐT, các bộ ngành liên quan và các Nhà tài trợ ở bất kì đâu, tại thời điểm nào, đều có thể truy cập thông tin quản lí của hệ thống. SOL có thể thay thế cho tất cả các hệ thống thu thập, xử lí và quản lí thông tin giáo dục hiện có nhằm nhất thể hóa các hệ thống thông tin giáo dục hiện đang “chồng chéo” hiện nay.

Hệ thống SOL đã được chuyển giao về Bộ GD-ĐT (được Cục Công nghệ thông tin quản lí, từ 31/3/2016) cùng trang Thư viện số SEQAP (gồm toàn bộ tài liệu về tập huấn, các bộ công cụ, sổ tay hướng dẫn, đĩa DVD minh họa tiết dạy học đảm bảo chất lượng hai môn Toán và Tiếng Việt; đĩa DVD về các trích đoạn trong sử dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; video về truyền thông SEQAP và rất nhiều bài báo mạng...).

**1.3. Về phát triển bền vững.** Là một hệ thống dựa trên công nghệ nền tảng là các mã nguồn mở, nhưng SOL liên tục được kế thừa, cập nhật, nâng cấp, không lệ thuộc vào đối tác thứ 3, dữ liệu gốc được sử dụng mãi mãi.

Hệ thống không yêu cầu người dùng phải có trình độ công nghệ cao, không phải triển khai cài đặt ở nhiều nơi và có thể dễ dàng nhanh chóng mở rộng phù hợp nhu cầu phát triển phạm vi quản lí.

Với công nghệ điện toán đám mây, hệ thống có khả năng phát triển không giới hạn. Nó được thiết kế ngay từ đầu dựa trên cơ sở quản lí giáo dục thực tế, theo dõi giám sát được quá trình quản lí và thu nhận lại thông tin phản hồi một cách nhanh chóng chính xác. Đây chính là hệ thống có tính tự điều chỉnh tối ưu và thể hiện sự kế thừa bền vững.

## 2. Bài học kinh nghiệm

### 2.1. Một số tồn tại cần khắc phục:

- Chính sách của Nhà nước chưa hoàn chỉnh đối với việc thuê ngoài dịch vụ CNTT.

- Cơ chế quản lí SEQAP có nhiều điểm còn bất cập, đặc biệt do luồng điều phối hoạt động và phân bổ tài chính bị tách rời, không có ban quản lí cấp tỉnh; tại các ban quản lí cấp huyện, nhân sự SEQAP làm việc kiêm nhiệm và đến từ nhiều đơn vị ngành khác nhau nên hiệu lực quản lí SEQAP ở các cấp trên chưa cao.

- Mặc dù có thể truy nguyên nguồn gốc dữ liệu hay trách nhiệm của đối tượng tham gia, nhưng quy chế sử dụng SOL do Ban quản lí Trung ương ban hành chỉ mang tính cảnh báo, khuyến khích, chưa có cơ chế thưởng phạt cụ thể; các cấp quản lí SEQAP chưa có niềm tin vào hệ thống, còn quan niệm SOL như một mô hình thử nghiệm hay kênh thông tin tham khảo và vẫn tư duy theo lối thủ công, chưa khai thác hết các chức năng của hệ thống.

- Một số đơn vị tồn tại tâm lí lo sợ mất an ninh thông tin trên mạng, ngại tiếp xúc với công nghệ, chưa dám mạnh dạn minh bạch trong thông tin quản lí, đặc biệt các thông tin về mua sắm, đấu thầu và tài chính.

- Tuy đã có định hướng tốt nhưng SOL chưa nhận được sự quan tâm đúng mức của các Nhà tài trợ và Bộ GD-ĐT.

### 2.2. Các mặt cần phát huy:

- Hệ thống phần mềm SOL qua bảy năm hoạt động cùng chiều dài của Chương trình đã chứng minh tính ưu việt bền vững và hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực quản lí giáo dục. SOL là sản phẩm đầu tiên ứng dụng công nghệ Web-Base và điện toán đám mây, đồng thời là sản phẩm đầu tiên được áp dụng cơ chế thuê ngoài dịch vụ CNTT trong ngành giáo dục, tiếp cận sớm với chủ trương của Nhà nước, thể hiện tính đúng đắn và cấp tiến khi SEQAP đưa ra yêu cầu xây dựng hệ thống. Đây là điều cần được khẳng định và phát huy tiếp tục.

- Quán triệt nhận thức để các tỉnh tham gia SEQAP tiếp tục cập nhật dữ liệu, tham gia các hoạt động của SOL, khai thác triệt để thông tin trên SOL nhằm phục vụ công tác tổng kết đánh giá chương trình, làm cơ sở chuyển giao kết quả báo cáo đầy đủ, kịp thời về Bộ GD-ĐT.

- Phân cấp quản lí triệt để đến cấp trường học, hệ thống SOL đã chứng minh trường tiểu học hoàn toàn đủ khả năng và có thể chủ động tiếp nhận xử lí, quản lí các hoạt động của SEQAP cũng như các hoạt động quản lí giáo dục; giảm thiểu các thủ tục hành chính hoặc các công tác thủ công trong tổng hợp số liệu ở các cấp. Đây cũng là nhu cầu cần thiết hình thành hệ thống thông tin quản lí giáo dục “trong suốt” cho tới tận cấp trường.

- Mở rộng các chức năng quản lí giáo dục ở cấp trường để các trường có thể sử dụng SOL như một công cụ quản lí; mở rộng ứng dụng SOL tại tất cả các trường tiểu học trên toàn quốc và sang cấp học

khác, hình thành cơ sở dữ liệu cho toàn ngành giáo dục.

### 3. Kiến nghị, đề xuất

- SEQAP tiếp tục duy trì hệ thống SOL cho đến khi kết thúc chương trình, đánh giá và rút ra các bài học kinh nghiệm khi triển khai hệ thống này; bàn giao lại toàn bộ hệ thống, đảm bảo lưu trữ thông tin và chức năng quản lý, sử dụng cho Bộ GD&ĐT.

- Các chương trình, dự án nên tham khảo cách làm của SEQAP, coi đây như một giải pháp hỗ trợ quản lý các chương trình, dự án. Trước mắt, Bộ GD&ĐT có thể quy định để các dự án, chương trình công khai tiến độ dự án và các thông tin giám sát đánh giá tương tự SEQAP đã thực hiện; tiến tới công khai những thông tin quản lý, giám sát đánh giá về giáo dục Việt Nam.

- Bộ GD&ĐT chỉ đạo các đơn vị, địa phương bố trí đủ cán bộ CNTT, có kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực CNTT cho cán bộ, giáo viên và những người có liên quan.

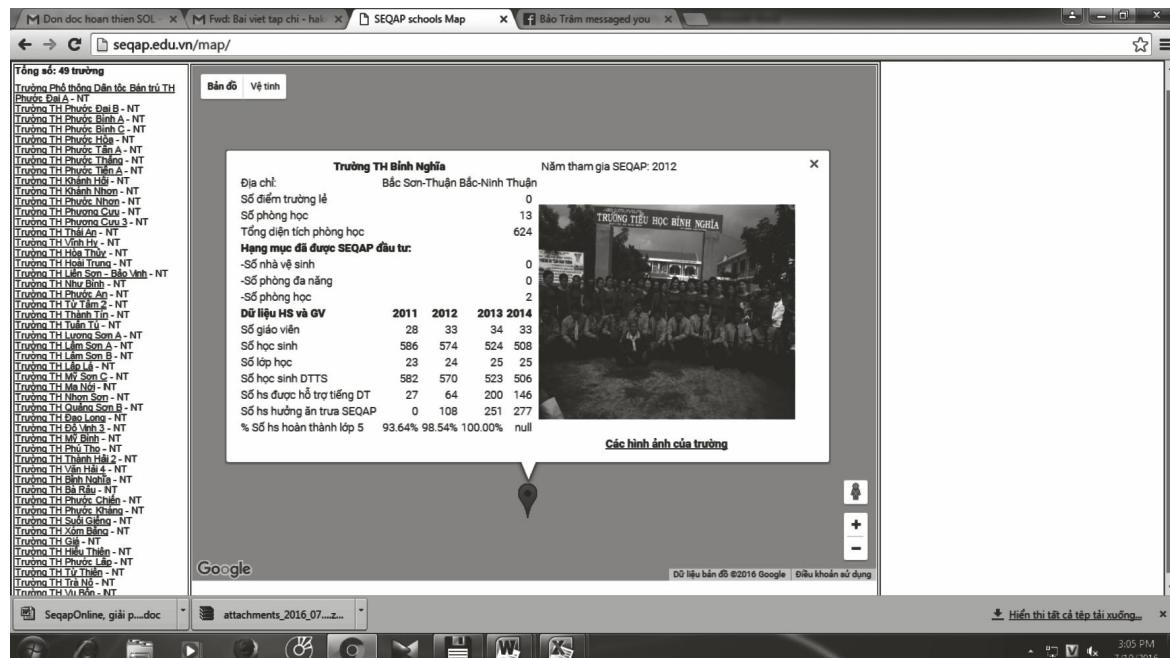
- Bộ GD&ĐT có thể tham vấn các nhà tài trợ thiết kế tổng thể các tiêu chí quản lý giáo dục cho tất cả các cấp (tương tự như bộ chỉ số giám sát đánh giá của SEQAP) làm cơ sở để xây dựng các phần mềm quản lý giáo dục; có chế tài khi triển khai và thực hiện hệ thống phần mềm quản lý giáo dục thông qua CNTT.

- Bộ GD&ĐT chỉ đạo tiến hành đánh giá lại tất cả các phần mềm quản lý, thống kê giáo dục đã, đang và sẽ hoạt động; lựa chọn và khẳng định công nghệ áp dụng; tích hợp tất cả các phần mềm quản lý giáo dục đang tồn tại thành một hệ thống hoàn chỉnh phục vụ công tác quản lý giáo dục Việt Nam. □

### Tài liệu tham khảo

[1] Bộ GD&ĐT (2010). *Quyết định số 1550/QĐ-BGDDT* ngày 22/4/2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc phê duyệt Kế hoạch đấu thầu năm 2010 Chương trình Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học.

(Xem tiếp trang 143)



Hình ảnh minh họa từ chức năng GIS SEQAP trong Seqap Online - Hệ thống thông tin SEQAP trên bản đồ số.

tiểu học. Kết quả khảo sát được xử lí qua phần mềm SPSS đã cung cấp được những số liệu đáng tin cậy, sát với thực tế dạy học ở tiểu học hiện nay. Cách thức đánh giá giúp GV làm quen với việc nhận diện HS KKVV bằng phương pháp đơn giản nhất. Bảng sàng lọc được đồng đảo GV đồng thuận sử dụng có hiệu quả. Thông qua phiếu hỏi và phỏng vấn, GV bày tỏ những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những mong muốn trong dạy học hòa nhập HS KKVV. Những kết quả trên góp phần đặt cơ sở cho việc tìm ra những biện pháp dạy học và hỗ trợ HS KKVV đạt hiệu quả cao trong giai đoạn đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo nước ta. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2014). *Báo cáo tổng kết năm học 2013-2014 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2014-2015.*
- [2] Bộ GD-ĐT (2006). *Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học* (ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT)
- [3] Berninger, V.W (2011). *Evidence-based Diagnosis and Treatment for Specific Learning Disabilities Involving Impairments in Written and/or Oral Language, Journal Learning Disability vol 44, № 2167-2183.*
- [4] Trịnh Thiên Tự - Nguyễn Văn Tuy (1999). *Phân tích các hiện tượng viết sai của trẻ khuyết tật học bậc tiểu học.* Trung tâm Tất học, Viện Khoa học Giáo dục.
- [5] Nguyễn Thị Hoàng Yến (2012). *Giáo dục đặc biệt và những thuật ngữ cơ bản.* NXB Đại học Sư phạm.

## SEQAP ONLINE - ...

(Tiếp theo trang 183)

- [2] World Bank (2010). Thư không phản đối ngày 26/5/2010 của Ngân hàng Thế giới về Điều khoản tham chiếu của gói thầu Dịch vụ phần mềm quản lý Dự án Online của SEQAP.
- [3] Bộ GD-ĐT (2013). *Quyết định số 5066/QĐ-BGDĐT* ngày 30/10/2013 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT v/v phê duyệt duy trì Hệ thống phần mềm SEQAP Online để quản lý SEQAP - Giai đoạn 2 (từ tháng 09/2013 đến tháng 12/2015).
- [4] SEQAP (2014). *Quyết định số 22/QĐ-BGDĐT-SEQAP* ngày 21/4/2014 của Giám đốc ban quản lý SEQAP v/v ban hành Nội quy sử dụng Hệ thống phần mềm SEQAP Online để quản lý SEQAP.
- [5] Tờ trình có bút phê của Lãnh đạo Bộ GD-ĐT, số 09/TT-BGDĐT-SEQAP ngày 24/3/2016 v/v chuyển giao các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin của SEQAP.

## Khắc phục khó khăn từ thực tiễn...

(Tiếp theo trang 179)

khắc phục những khó khăn bất cập trong giai đoạn hiện nay, khắc chấn chất lượng giáo dục toàn diện ở tiểu học sẽ được đảm bảo, góp phần thực hiện tốt *Nghị quyết 29 về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT* của Trung ương Đảng và mục tiêu của *Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam giai đoạn 2011-2020.* □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị Quyết số 29/NQ-TW* ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
- [2] Thủ tướng Chính phủ (2010). *Quyết định số 85/2010/QĐ-TTg* ban hành một số chính sách hỗ trợ học sinh bán trú và trường phổ thông dân tộc bán trú.
- [3] Bộ GD-ĐT (2012). *Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020.*
- [4] SEQAP (2016). *Báo cáo tiến độ 12, giai đoạn 11/2015-3/2016.*
- [5] *Số liệu thống kê SEQAP từ nguồn EQMS và SEDQAP Online.*

(Tháng 8/2016) —————